

Bản án số: 37/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 22/9/2017

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán : Bà **Trần Thị Kim Cúc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Văn Sỹ**

2. Ông **Nguyễn Công Chi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Ngô Khánh Loan** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 149/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2017/QĐXX-ST ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T** – Sinh năm 1982.

Địa chỉ: xã B, huyện T, tỉnh Q. Có mặt.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Diễm P** – Sinh năm 1978.

Địa chỉ: phường H, quận L, thành phố Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Tôi và bà Lê Thị Diễm P kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã KRông Buk, huyện KRông Păk, tỉnh Đăk Lăk, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên lục đục. Từ đầu năm 2015 đến nay, chúng tôi đã không còn chung sống cùng nhau nữa, không còn yêu thương, quan tâm

nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với bà Lê Thị Diễm P.

Về con chung: Tôi và bà Lê Thị Diễm P có 02 con chung là Nguyễn Lê Quang Trung – Sinh ngày 07/10/2012 và Nguyễn Lê Hồng Oanh – Sinh ngày 10/12/2014. Nguyên vọng của tôi là được nuôi con Nguyễn Lê Quang Trung, và giao con Nguyễn Lê Hồng Oanh cho bà Lê Thị Diễm P nuôi dưỡng đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn bà Lê Thị Diễm P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về phiên hòa giải nhưng bà P vắng mặt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng.

Đối với người tham gia tố tụng: Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T có mặt và chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 234 BLTTDS.

Đối với bà Lê Thị Diễm P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bà P không tham gia tố tụng. Tại phiên tòa ngày hôm nay bà P vắng mặt lần thứ hai là chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS.

Đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung của ông Nguyễn Văn T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 51, điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông T. Đề nghị HĐXX xử cho ông Nguyễn Văn T ly hôn với bà Lê Thị Diễm P.

Về con chung: Đề nghị HĐXX chấp nhận nguyện vọng của ông Nguyễn Văn T, giao con Nguyễn Lê Quang Trung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Lê Hồng Oanh cho bà Lê Thị Diễm P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn T khai không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và qua lời trình bày của nguyên đơn, HĐXX nhận định:

(1) Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp về việc “Ly hôn” giữa ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Diễm P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa hôm nay, ông T không cung cấp thêm chứng cứ mới.

- Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng bà Lê Thị Diễm P vắng mặt lần thứ hai, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà P theo quy định tại Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

(2) Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T giữ nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng giải quyết cho ông được ly hôn với bà Lê Thị Diễm P.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Diễm P kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Krông Buk, huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên lục đục. Qua xác minh tại địa phương thì vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay.

Bị đơn bà Lê Thị Diễm P, mặc dù đã được Tòa án niêm yết hợp lệ thông báo hòa giải nhưng bà P không đến Tòa án để tham gia hòa giải, điều đó thể hiện bà P không muốn hàn gắn cuộc sống chung của vợ chồng.

Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Diễm P đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Văn T đối với bà Lê Thị Diễm P.

Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Diễm P có 02 con chung là Nguyễn Lê Quang Trung – Sinh ngày 07/10/2012 và Nguyễn Lê Hồng Oanh – Sinh ngày 10/12/2014. Nguyên vọng của ông T là được nuôi con Nguyễn Lê Quang Trung, bà P nuôi con Nguyễn Lê Hồng Oanh cho đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Quang Trung, bà P đang là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Hồng Oanh, hai con đang sống ổn định nên HĐXX chấp nhận yêu cầu về nuôi con chung của ông T.

Về quan hệ tài sản chung: Ông Nguyễn Văn T xác định ông và bà Lê Thị Diễm P không có tài sản chung nên không đề cập đến.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn T xác định ông và bà Lê Thị Diễm P không có nợ chung nên không đề cập đến.

Án phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông Nguyễn Văn T phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, 56, 58, 81 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “ly hôn” của ông Nguyễn Văn T đối với bà Lê Thị Diễm P.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Nguyễn Văn T được ly hôn với bà Lê Thị Diễm P.

2. Về quan hệ con chung: Giao con Nguyễn Lê Quang Trung – Sinh ngày 07/10/2012 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Lê Hồng Oanh – Sinh ngày 10/12/2014 cho bà Lê Thị Diễm P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về quan hệ tài sản chung: Ông Nguyễn Văn T xác định không có nên không đề cập.

4. Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn T xác định không có nên không đề cập.

Án phí HNGĐ - ST: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông Nguyễn Văn T phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông T đã nộp theo biên lai số 0006984 ngày 15/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Ông T đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, ông Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Lê Thị Diễm P vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Sở tư pháp;
- UBND xã KRông Buk
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Kim Cúc